

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ C
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập– Tự do – Hạnh phúc**

Số: 100/2021/VHNGĐ-ST

C, ngày 17 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH

Căn cứ vào Điều 32,33,34,35, 36- Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào Điều 55,57, 58, 81, 82, 83, 107- Luật hôn nhân gia đình;
Căn cứ vào hồ sơ thụ lý số: 191/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2021.

-Căn cứ vào biên bản ghi nhận kết quả hòa giải lập ngày 02/12/2021 giữa những người yêu cầu:

Anh Đào Thanh A, sinh năm 1994

Địa chỉ: Khu E, phường D, thị xã C, tỉnh Quảng Ninh.

Chị **Phạm Thị B**, sinh năm 1998

Địa chỉ: Khu E, phường D, thị xã C, tỉnh Quảng Ninh.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày **02/12/2021** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án nhận được biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào thay đổi ý kiến về kết quả hòa giải thành được ghi nhận tại Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02/12/2021.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận các nội dung hòa giải thành như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đào Thanh A và chị Phạm Thị B.

1.2.Về quan hệ con chung: Các đương sự có 01 (Một) con chung là Đào Thanh G, sinh ngày 27/9/2019.

- Giao con chung Đào Thanh G cho chị Phạm Thị B trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Đào Thanh A có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Phạm Thị B số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng)/01 tháng. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 12/2021 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

- Hai bên có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung không bên nào được ngăn cản.

1.3. Về *quan hệ tài sản*: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

3. Các bên liên quan đến Quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được Quyết định.

4. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại Quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định của Tòa án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thị xã C;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Các bên yêu cầu;
- UBND phường D;
- Lưu Văn phòng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Chí Mạnh